

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 275/2024/HS-ST
Ngày 12-12-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Mỹ Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thảo – giáo viên về hưu
Ông Huỳnh Sơn Tây.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Hà Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phan Tấn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 293/2024/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 296/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 89/2024/HSST-QĐ ngày 04 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Tấn T, sinh năm 1983 tại Bình Dương; nơi cư trú: 343 tổ E, khu F, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T1 (đã chết) và bà Lê Thị Ngọc N; vợ Phan Ngọc P, có hai con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/6/2024 đến ngày 05/7/2024 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại; bị cáo có mặt.

- Bị hại:

- Trần Thị Kim Y, sinh năm 2006 (đã chết)

- Trần Thị N1, sinh năm 2006 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Thị Kim Y và Trần Thị N1:

Ông Trần Thanh D, sinh năm 1976 và bà Trần Mỹ L, sinh năm 1975; Cùng địa chỉ: xã T, huyện G, tỉnh Kiên Giang (là cha, mẹ của bị hại). Có đơn xin xét xử vắng mặt

- *Bị đơn dân sự*: Công ty cổ phần T3; địa chỉ: Số A đường N, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo ủy quyền: Lê Minh D1, sinh năm 1983; địa chỉ: phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin xét xử vắng mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Phan Ngọc P, sinh năm 1986; địa chỉ: C tổ E, khu F, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương; có mặt

- *Người làm chứng*: Ông Nguyễn Văn É. Có đơn xin xét xử vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Tấn T là tài xế của Chi nhánh xử lý nước thải thuộc Công ty cổ phần nước - Môi trường tỉnh T3 tại phường C, thành phố B, tỉnh Bình Dương. T có giấy phép lái xe hạng D số 740064012302 do Sở giao thông vận tải tỉnh B cấp ngày 22/6/2021.

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 25/6/2024, T điều khiển xe ô tô tải biển số 61C- 024.95 lưu thông trên đoạn đường ĐT 747 theo hướng từ phường H về hướng phường U. Khi lưu thông đến đoạn ngã ba giao lộ giữa đường Đ và đường T thuộc khu phố G, phường U, thành phố T, tỉnh Bình Dương, T dừng xe theo tín hiệu đèn đỏ. Khi đèn chuyển sang tín hiệu màu xanh, T điều khiển xe không giữ khoảng cách an toàn, thiếu quan sát và không chấp hành chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ cấm thời gian lưu thông trên đoạn đường ĐT 747 dẫn đến mặt trước dưới đầu xe ô tô tải biển số 61C-024.95 va chạm với đuôi xe mô tô biển số 68HU-2633 do Trần Thị Kim Y ngồi phía sau lưu thông cùng chiều phía trước gây tai nạn giao thông. Hậu quả làm Trần Thị Kim Y và Trần Thị Ngọc B thương tích nặng và được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh B. Sau đó N1 và Y tử vong tại bệnh viện.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông là ngã ba giao lộ giữa đường Đ và đường T. Đường ĐT 747 có chiều rộng mặt đường là 11m, bề mặt đường được trải nhựa bằng phẳng. Đường T có chiều rộng mặt đường là 11m, bề mặt đường được trải nhựa bằng phẳng.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T tạm giữ đồ vật, tài liệu liên quan gồm:

- 01 xe ô tô biển số 61C-024.95 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe;
- 01 xe mô tô biển số 68HU-2633.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 3089/KLGĐTT-KTHS ngày 29/6/2024 của Phòng K Công an tỉnh B, kết luận: Nguyên nhân chết của nạn nhân Trần Thị N1 là do đa chấn thương (BL133-134).

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 3090/KLGĐTT-KTHS ngày 29/6/2024 của Phòng K Công an tỉnh B, kết luận: Nguyên nhân chết của nạn nhân Trần Thị Kim Y là do sốc đa chấn thương (BL135-136).

Tại Bản kết luận giám định số 3100/KL-KTHS(CH) ngày 02/7/2024 của Phòng K Công an tỉnh B, kết luận: Mặt trước dưới đầu xe ô tô tải va chạm với đuôi xe mô tô hai bánh theo hướng hai xe cùng chiều làm xe mô tô hai bánh đổ ngã qua trái, va chạm với mặt đường tạo ra dấu vết trên các phương tiện. Vị trí va chạm trên mặt đường giữa các phương tiện nằm trước đầu vết cày ký hiệu số (1) trên sơ đồ hiện trường theo hướng từ dốc Bà N2 về Công an thành phố T (BL 116).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 117/KL-HĐĐGTS ngày 03/7/2024 kết luận: Thiệt hại xe mô tô biển số 68HU-2633 sau tai nạn xảy ra ngày 25/6/2024 là 685.000 đồng (BL 229).

Xe mô tô biển số 68HU-2633 do ông Trần Thanh D là ruột của bị hại Trần Thị N1 và Trần Thị Kim Y đứng tên. Ông D khai xe mua vào năm 2009 sau đó giao cho Trần Thị Kim Y sử dụng. Ngày 05/7/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T ra Quyết định xử lý vật chứng số 305/QĐ-ĐTTH trả lại xe mô tô trên cho ông D (BL 81, 204-205. 210).

Đối với xe ô tô biển số 61C-024.95 do Ban quản lý dự án Chi nhánh nước thải tỉnh B đứng tên đăng ký xe. Ngày 05/7/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T ra Quyết định xử lý vật chứng số 306/QĐ-ĐTTH trả lại xe ô tô trên cho Ban quản lý chuyên ngành nước thải tỉnh B (BL82, 211).

Về phân trách nhiệm dân sự: Bà Phan Ngọc P là vợ của bị cáo Trần Tấn T đã bồi thường chi phí mai táng, tổn thất tinh thần và chi phí sửa xe mô tô biển số 68HU-2633 cho ông Trần Thanh D và bà Trần Mỹ L là cha, mẹ của bị hại Trần Thị N1 và Trần Thị Kim Y với số tiền 570.000.000 đồng. Ông D và bà L không có yêu cầu gì khác và có đơn xin bãi nại cho bị cáo Trần Tấn T (BL200).

Bản Cáo trạng số 307/CT-VKSTU ngày 08/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Tấn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

Tuyên bố bị cáo Trần Tấn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Trần Tấn T 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong. Gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng: Đề nghị trả lại cho bị cáo Trần Tấn T một bản chính Giấy phép lái xe hạng D và một căn cước công dân.

- Bị cáo Trần Tấn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thống nhất tội danh, khung hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo không trình bày gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Đại diện hợp pháp của bị hại, đại diện hợp pháp của bị đơn dân sự, người làm chứng có yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án vắng mặt. Quá trình điều tra, lời khai của những người này không mâu thuẫn với lời khai của bị cáo và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng nêu trên. Xét thấy, việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt những người này.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Tấn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 25/6/2024, tại đoạn đường ngã ba giao lộ giữa đường Đ và đường T khu phố G, phường U, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Trần Tấn T có hành vi điều khiển xe ô tô biển số 61C-024.95 không chú ý quan sát, không chấp hành chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ cấm thời gian lưu thông đối với xe ô tô tải từ khung giờ từ 06 giờ 00 đến 07 giờ 00; từ 10 giờ 30 đến 13 giờ 00, từ 16 giờ 30 đến 17 giờ 30 trên đoạn đường ĐT 747 dẫn đến mặt trước dưới đầu xe ô tô tải biển số 61C-024.95 va chạm với đuôi xe mô

tô biển số 68HU-2633 do Trần Thị Kim Y điều khiển cùng chiều phía trước chở sau là Trần Thị Ngọc G tai nạn giao thông. Hậu quả Trần Thị Kim Y và Trần Thị N1 tử vong. Hành vi nêu trên của Trần Tấn T đã vi phạm vào khoản 23 Điều 8 và khoản 1 Điều 11 Luật Giao thông đường bộ gây hậu quả làm chết Trần Thị Kim Y và Trần Thị Ngọc N3 đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[4] Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Hành vi vi phạm Luật Giao thông đường bộ của bị cáo là nguy hiểm đối với xã hội, xâm phạm đến quyền được bảo vệ về sức khỏe, thân thể, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó, cần có một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm bị cáo gây ra nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị hại có đơn xin bãi nại nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có ông cố ngoại được công nhận là liệt sỹ và bà cố ngoại được truy tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, đây không thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

[9] Mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa đối với bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bị cáo nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Trường hợp của bị cáo đủ điều kiện cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018. Xét thấy không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến công tác đấu tranh phòng chống tội phạm và cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo. Đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội lần đầu, biết ăn năn hối cải.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong. Gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[11] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Trả lại cho bị cáo Trần Tấn T một bản chính Giấy phép lái xe hạng D và một căn cước công dân.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

Bị cáo Trần Tấn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Tấn T 03 (Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (Năm) năm tính từ ngày tuyên án (Ngày 12/12/2024).

Giao bị cáo Trần Tấn T cho Ủy ban nhân dân phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong. Gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường thêm.

3. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Trần Tấn T một bản chính Giấy phép lái xe hạng D mang tên Trần Tấn T và một căn cước công dân mang tên Trần Tấn T.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/12/2024 của Chi Cục Thi hành án dân sự Thành phố Tân Uyên)

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Tấn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; đại diện hợp pháp của bị hại; bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong

thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- Công an thành phố Tân Uyên;
- Chi cục THADS thành phố Tân Uyên;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Mỹ Trúc

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Mỹ T2